

MỘT SỐ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HOÁ

*GVC.Ths. Hồ Hải Đăng **

Văn hoá Việt Nam là toàn bộ sáng tạo của con người tích lũy lại trong quá trình hoạt động thực tiễn xã hội được đúc kết thành hệ giá trị và chuẩn mực xã hội, biểu hiện thông qua vốn di sản văn hoá và hệ ứng xử văn hoá cộng đồng người. Chúng ta tự hào về nền văn hóa Việt Nam được bồi đắp ngày càng rạng rỡ bằng trí tuệ và tâm hồn biết bao thế hệ, tự hào về truyền thống yêu nước nồng nàn, ý chí bất khuất, quật cường, tinh thần cao cả, tình nghĩa nhân hậu thủy chung, luôn hướng tới chân, thiện, mỹ. Lịch sử dân tộc ta đã chứng minh được mạch sống lưu truyền đó.

Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là vấn đề vừa có ý nghĩa cấp thiết, vừa mang tính chiến lược lâu dài đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Nhận thức được chức năng, vai trò của văn hóa, đánh giá được thực trạng hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa nhằm tìm ra những phương hướng, giải pháp hữu hiệu nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng trong

hành trình xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc ở nước ta hiện nay.

Quản lý nhà nước về văn hóa là một bộ phận nói chung của quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tuy nhiên, do những đặc thù của văn hóa, quản lý nhà nước cũng có nhiều điểm riêng. Trong điều kiện nền kinh tế thị trường, xã hội hóa văn hóa thì vai trò của Nhà nước lại càng không thể thiếu được, nhằm phát huy những yếu tố tích cực và hạn chế những mặt trái của thị trường, định hướng nền văn hóa được bảo vệ, gìn giữ, phát triển phù hợp mục tiêu chung của chủ nghĩa xã hội.

Quản lý nhà nước về văn hóa phải quán triệt vai trò của văn hóa, làm cho các nhân tố văn hóa gắn kết chặt chẽ với đời sống và hoạt động xã hội trên mọi phương diện. Nền văn hóa chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Tiên tiến về mặt tư tưởng có nghĩa là lấy chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm cốt lõi, nhằm mục tiêu tất cả vì con người, trong mối quan hệ hài hòa giữa cá nhân và cộng đồng, tự nhiên và xã hội. Tiên tiến về hình thức biểu hiện là dùng các phương tiện chuyển tải nội dung hiện đại,

* Trưởng khoa NN-PL

tiên bộ. Bản sắc văn hóa bao gồm những giá trị bền vững, những tinh hoa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam được vun đắp trong suốt bề dày lịch sử dân tộc.

Cần xác định rõ rằng quản lý nhà nước về văn hóa, xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân, do Đảng lãnh đạo. Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa thống nhất và đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Vì vậy, phải tạo điều kiện đảm bảo cho nhân dân tham gia vào sự nghiệp đó. Văn hóa dân tộc gắn liền với nhân dân, mọi người dân đều có quyền hưởng thụ văn hóa và có nghĩa vụ đóng góp bảo vệ nền văn hóa dân tộc. Trong quản lý văn hóa, ngoài vai trò của Nhà nước, cần thực hiện các hình thức tự quản của nhân dân, đảm bảo tính phong phú, đa dạng của văn hóa và đáp ứng được nhu cầu văn hóa của nhân dân.

Văn hóa là một mặt trận, xây dựng và phát triển văn hóa là một sự nghiệp cách mạng lâu dài, đòi hỏi phải có ý chí cách mạng và kiên trì thận trọng. Trong công cuộc đó không thể nóng vội, "xây" phải đi với "chống", lấy "xây" làm chính. Bên cạnh đó phải nâng cao tính chiến đấu của mặt trận văn hóa, kiên trì đấu tranh bài trừ các hủ tục, thói hư tật xấu, các yếu tố cản trở quá trình đi lên của dân tộc, đồng thời luôn khẳng định mạnh mẽ các nhân tố mới tích cực, các điển hình tiên tiến trong lĩnh vực văn hóa. Tạo điều kiện cho văn hóa phát triển hài hòa, nhịp nhàng giữa các yếu tố của bản thân văn hóa và trong quan hệ giữa văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội.

Khuyến khích các khuynh hướng lành mạnh trong văn hóa phát triển theo đúng định hướng của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

Những năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự quản lý, chỉ đạo, điều hành khoa học, chặt chẽ của Nhà nước cùng với sự tích cực tham gia của toàn dân, các hoạt động văn hoá và quản lý nhà nước về văn hóa đã đạt nhiều thành tựu đáng kể, văn hóa đã và đang thực sự thể hiện rõ nét "là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội". Bên cạnh đó, thực tế cho thấy vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém cần sớm được khắc phục. Nguyên nhân của những mặt hạn chế trong lĩnh vực này xuất phát từ nhiều lý do khác nhau. Nhưng lý do trước hết và chủ yếu thuộc về năng lực và trách nhiệm quản lý của Nhà nước trên nhiều phương diện tổ chức và hoạt động liên quan đến lĩnh vực này bao gồm: thể chế, thiết chế văn hóa, bộ máy quản lý điều hành và các nguồn lực đầu tư cho hoạt động văn hóa.

Thiết nghĩ, để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hoá trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi tiến hành một hệ thống giải pháp đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở.

Trước hết, phải xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế làm công cụ chủ yếu để Nhà nước quản lý về văn hóa và công tác tư tưởng văn hóa. Rà soát để xoá bỏ những quy định, thủ tục không còn phù hợp, gây phiền hà, trở ngại cho tổ chức và hoạt động của các cơ quan nhà nước, các tổ

chức, cá nhân, chẳng hạn như: phạm vi, thẩm quyền quản lý; thời hạn, hiệu lực của giấy phép kinh doanh, xử phạt vi phạm hành chính...Kịp thời ban hành những quy định mới làm cơ sở pháp lý cho hoạt động văn hóa và quản lý nhà nước về văn hóa. Chính sách cho văn hóa không thể thay thế luật pháp trong quản lý văn hóa. Quản lý theo đúng luật vừa đảm bảo cho hoạt động văn hóa ngày càng đạt được những mục tiêu đã định, đồng thời góp phần quan trọng vào việc duy trì, đảm bảo kỷ cương xã hội. Hiện nay, tăng cường hội nhập quốc tế trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu, ứng dụng rộng rãi những thành tựu của công nghệ thông tin, làm phong phú những ảnh hưởng qua lại giữa các nền văn hóa thì cũng tiềm tàng đe dọa tính sáng tạo trong văn hóa, sự tước đoạt sở hữu trí tuệ cũng trở nên dễ dàng. Vì vậy, cần chú trọng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm quản lý thống nhất các hoạt động văn hóa, đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa đi đôi với yêu cầu quản lý văn hóa bằng pháp luật.

Cùng với pháp luật, nhà nước cần tăng cường quản lý văn hóa bằng hệ thống chính sách. Đó chính là tổng thể các nguyên tắc hoạt động, các hình thức, phương pháp quản lý, các yếu tố tác động làm cơ sở cho hoạt động văn hóa và quản lý văn hóa. Chẳng hạn, hiện nay các chính sách văn hóa cần hướng vào giải quyết mối quan hệ giữa văn hóa truyền thống và hiện đại, văn hóa dân tộc và văn hóa giao thoa, du nhập từ bên ngoài, văn hóa đô thị với nông thôn và

miền núi, văn hóa thị trường và văn hóa không thích ứng với thị trường.

Thứ hai, quan tâm đúng mức việc đầu tư tài chính cho văn hóa và xây dựng mạng lưới thiết chế văn hóa. Đầu tư tài chính cho văn hóa là đầu tư cho phát triển, nguồn đầu tư cho văn hóa được triển khai theo hai hướng: tạo nguồn đầu tư từ phía Nhà nước, từ các tổ chức kinh tế - xã hội và tư nhân. Đồng thời văn hóa cũng là lĩnh vực làm ra lợi nhuận, vì thế nguồn đầu tư cho văn hóa cũng chính từ bản thân văn hóa. Trong chính sách đầu tư, phải xác định rằng quan niệm "*Nhà nước đầu tư ngân sách cho văn hóa*" không đồng nghĩa với quan niệm "*Nhà nước đầu tư cho Bộ, ngành mang tên văn hóa*".

Từ xưa, đình làng là thiết chế văn hóa của cộng đồng làng xã, chùa là thiết chế văn hóa của Phật giáo, nhà thờ là thiết chế văn hóa của Thiên chúa giáo. Như vậy, thời đại nào cũng cần những thiết chế văn hóa để chuyển tải văn hóa chính thống đến mọi thành viên, tổ chức đời sống văn hóa cho các cộng đồng dân cư. Hiện nay, trong công cuộc xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc cần phải xây dựng những thiết chế văn hóa phù hợp để tổ chức các hoạt động văn hóa. Những năm qua, các địa phương đều quan tâm xây dựng trung tâm văn hóa, bảo tàng, phòng truyền thống, điểm bưu điện - văn hóa, công viên. Tuy mỗi thiết chế có chức năng riêng nhưng đều hướng tới đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của đông đảo nhân dân.

Thứ ba, kịp thời kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về văn hoá, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo tiêu chuẩn làm công tác quản lý nhà nước về văn hóa. Thực trạng đội ngũ cán bộ làm công tác này ở các cấp địa phương hiện nay còn thiếu tính chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa. Không ít cán bộ làm công tác quản lý văn hóa đều trưởng thành từ phong trào quần chúng, chưa được đào tạo đến nơi đến chốn. Đặc biệt, phần lớn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ thường xuyên thực thi các chính sách quản lý nhà nước về văn hóa nhưng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành còn hạn chế, chậm được cập nhật. Trong khi đó thực tế cuộc sống liên tục phát sinh nhiều loại hình, hoạt động văn hóa mới khiến cho cán bộ, công chức lúng túng trong thực thi và chỉ đạo quản lý. Vấn đề cấp bách hiện nay là cần phải rà soát lại đội ngũ cán bộ công chức làm công tác quản lý về văn hóa, từ đó có chính sách, kế hoạch khoa học và cụ thể trong sắp xếp bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công chức công tác trong lĩnh vực này. Đây là vấn đề khó khăn và phức tạp, để quản lý thực sự có hiệu quả cần có sự phối hợp hữu cơ giữa các cơ quan liên quan công tác quản lý nhà nước về văn hóa, có sự gắn kết chặt chẽ trong quan hệ giữa các cấp chính quyền, các tổ chức đoàn thể nhân dân trong quản lý điều hành, thực hiện nhiệm vụ.

Thứ tư, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời uốn nắn những lệch

lạc, xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động văn hóa. Nên coi trọng việc phòng ngừa, ngăn chặn hơn là để những sự việc tiêu cực xảy ra rồi mới xử lý. Kiểm tra, giám sát của Nhà nước đối với các hoạt động văn hóa là nhiệm vụ quan trọng của quản lý nhà nước, do văn hóa có mối quan hệ trực tiếp với chính trị, tác động trực tiếp với chính trị, tới sự hình thành và phát triển nhân cách; do xu hướng xã hội hóa hoạt động văn hóa ngày càng mở rộng. Tình trạng văn hóa phẩm độc hại lan tràn, tệ nạn xã hội phát triển mạnh trong những năm qua lại càng nhấn mạnh sự cần thiết phải tăng cường sự kiểm tra, giám sát các hoạt động và dịch vụ văn hóa. Hoàn thiện và bổ sung văn bản pháp luật làm cơ sở pháp lý là điều kiện quan trọng để điều hành việc kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh và cung ứng dịch vụ văn hóa.

Tóm lại, phát triển trong thời đại ngày nay đòi hỏi con người có chất lượng cao về trí tuệ, tâm hồn, tình cảm, đạo đức, lối sống, đồng thời cũng đòi hỏi đáp ứng nhu cầu cao, phong phú, đa dạng tinh thần, tình cảm hơn nhiều so với trước đây. Cái chính yếu của văn hóa là xây dựng tinh thần, tình cảm con người. Để văn hóa thực sự là "*nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội*" đòi hỏi huy động trách nhiệm về ý thức và sự tham gia của toàn xã hội, trong đó vai trò quản lý của Nhà nước là hết sức quan trọng và cần thiết.